

Số: 372/ĐHTCM-HĐLV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2020

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

- Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Chúng tôi, một bên là Ông **Hoàng Đức Long**

Chức vụ: Hiệu trưởng.

Đại diện cho Trường Đại học Tài chính – Marketing.

Địa chỉ: 2/4 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM.

Điện thoại: (08).37720401.

Và một bên là: ông **Nguyễn Kim Quốc Trung**

Sinh ngày 13 tháng 02 năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Năm tốt nghiệp: 2020

Nghề nghiệp trước khi được tuyển dụng: Giảng viên

Địa chỉ thường trú tại: 84/11 Hòa Hưng, P.13, Q.10, Thành phố Hồ Chí Minh

Số chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân: 023826010

Cấp ngày 21 tháng 02 năm 2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Nhiệm vụ hợp đồng

- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Tài chính – Marketing

- Chức danh chuyên môn: Giảng viên

- Chức vụ (nếu có):

- Nhiệm vụ:

+ Thực hiện nhiệm vụ của Giảng viên quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGD-BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.



+ Thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của giảng viên, Quy định khoa học công nghệ và các quy chế, quy định có liên quan do Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành.

+ Thực hiện các công việc theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc: Theo quy định của Trường
- Được trang bị những phương tiện làm việc gồm: Theo yêu cầu công việc và quy định nhà trường

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người được tuyển dụng

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc, và các quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 của Luật Viên chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- Chấp hành việc điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi:

~~- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Luật Viên chức.~~

- Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm (mã số): V.07.01.03
- Bậc: 2/9
- Hệ số lương 2.67
- Phụ cấp gồm: Phụ cấp chức vụ (nếu có) và các khoản phụ cấp khác theo quy định hiện hành

Được trả 02 lần vào các ngày 15 và ngày 31 hàng tháng

- Thời gian tính nâng bậc lương: 01/01/2018
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành
- Được trang bị bảo hộ khi làm việc (nếu có) gồm: Theo yêu cầu công việc và quy định nhà trường
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định của pháp luật hiện hành
- Các chế độ bảo hiểm: Theo quy định của pháp luật hiện hành
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của pháp luật hiện hành

- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật

- Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của pháp luật về viên chức

- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật

- Những thỏa thuận khác:.....

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng làm việc

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi của người được tuyển dụng đã cam kết trong Hợp đồng làm việc

2. Quyền hạn:

- Điều hành người được tuyển dụng hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bố trí, điều động, tạm đình chỉ công tác...)

- Chấm dứt Hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo quy định của pháp luật về viên chức

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức

- Hợp đồng này làm thành 03 bản có giá trị ngang nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản và hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2020

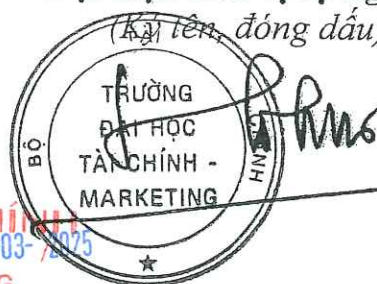
Hợp đồng này làm tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2020

Người ký hợp đồng làm việc
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Kim Quốc Trung

Đại diện đơn vị sự nghiệp
(Ký tên, đóng dấu)



TS. Hoàng Đức Long



Lê Ngọc Dũng

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

confers

**THE DEGREE OF
DOCTOR OF PHILOSOPHY
IN BUSINESS ADMINISTRATION**

Upon: **Mr. NGUYEN KIM QUOC TRUNG**

Date of birth: **13/02/1985**

Given under the seal of
Ho Chi Minh City University of Technology

Reg. No: **DKC20TS00002**

42

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TIẾN SĨ
QUẢN TRỊ KINH DOANH

Cho: Ông NGUYỄN KIM QUỐC TRUNG

Ngày sinh: 00/06/1985

Chức vụ: Quyền số: SCT/BS

Ngày: 28 tháng 04 năm 2024

Trưởng Phòng Tư Pháp Quận 3



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Minh Trung



GS. TSKH. Hồ Đắc Lộc

Số hiệu: 000007

Số vào sổ cấp bằng: DKC20TS00002

Biểu mẫu 10: Lý lịch khoa học của giảng viên

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH – MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **NGUYỄN KIM QUỐC TRUNG** Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 13/02/1985 Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
Quê quán: Đô Lương – Nghệ An Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Tiến sĩ Năm, nước nhận học vị: 2020/ Việt Nam
Chức danh khoa học cao nhất: Phó giáo sư Năm bổ nhiệm: 2024
Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Giảng viên chính
Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 84/9 Hòa Hưng, P.13, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại liên hệ: CQ: 028 38726789 NR: DD: 0905.852.335
Fax: Email: nkq.trung@ufm.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy; Nơi đào tạo: Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;
Nước đào tạo: Việt Nam; Năm tốt nghiệp: 2007;
Ngành học: Tài chính tín dụng.

Bằng đại học 2: Ngôn ngữ Anh; Năm tốt nghiệp: 2020;
Ngành học (Tiếng Việt): Ngôn ngữ Anh.
Ngành học (Tiếng nước ngoài theo như trên bằng cấp, nếu có):.....

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Tài chính – Kế toán (Finance and Accounting);
Năm cấp bằng: 2011; Nơi đào tạo: Đại học Adelaide – Nước Úc.
- Tiến sĩ chuyên ngành: Quản trị kinh doanh; Năm cấp bằng: 2020;

Nơi đào tạo: Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam;

Tên luận án (Tiếng Việt): *Các nhân tố ảnh hưởng đến nợ xấu của các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam*

3. Ngoại ngữ:

1. Tiếng anh

Mức độ sử dụng: Tốt

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
Tháng 11/2011 đến 31/12/2015	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	Giảng viên
01/01/2018 đến 01/07/2019	CS2 Trường đại học Ngoại thương tại TP. HCM	Giảng viên
01/12/2019 đến nay	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Giảng viên

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1.	Tác động của độ tin cậy báo cáo tài chính đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.	2024	Cấp trường	Chủ nhiệm
2.	Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua căn hộ chung cư của khách hàng cá nhân tại thành phố Hồ Chí Minh và gợi ý những hàm ý chính sách liên quan.	2023	Đề tài NCKH cấp Thành phố (Tương đương cấp Bộ)	Thành viên
3.	Các yếu tố thuộc đặc điểm hội đồng quản trị tác động đến hiệu quả kinh doanh của các ngân hàng thương mại niêm yết tại Việt Nam.	2022	Cấp trường	Chủ nhiệm
4.	Hiệu quả hoạt động và Tăng trưởng kinh tế - Nghiên cứu thực nghiệm các doanh nghiệp vừa và nhỏ Thành phố Hồ Chí Minh.	2021	Đề tài NCKH cấp Thành phố (Tương đương cấp Bộ)	Thành viên
5.	Tổ chức và hoạt động của các TCTD phi ngân hàng: Thực trạng và giải pháp.	2014	Đề tài NCKH Cấp Ngành	Thành viên
6.	Phòng ngừa rủi ro tín dụng ở các ngân hàng thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	2013	Cấp trường	Thành viên

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
1.	Factors affecting the default risk of private customers at state-owned commercial banks in Vietnam	2025	International Journal of Procurement Management; ISSN online: 1753-8440, Scopus Q3 https://dx.doi.org/10.1504/IJPM.2025.143521

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
2.	Factors of loan service quality affecting the satisfaction of small and medium enterprises customers in Vietnam	2024	International Journal of Procurement Management; ISSN online: 1753-8440, Scopus Q3 DOI: 10.1504/IJPM.2024.142787
3.	Service quality, customer satisfaction and loyalty: a case study in Vietnamese SMEs	2024	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: 10.1080/23311975.2024.2377769
4.	Environmental management accounting affects environmental costs – Case study in Vietnam	2024	Hội thảo quốc tế - Hội thảo UEL-SEB 2024: Innovation & Sustainability: Impact on Economy & Business; ISBN: 978-604-479-598-0
5.	Factors affect consumers' online shopping behaviour via a mediator factor.	2024	International Journal of Economics and Business Research; ISSN online: 1756-9869, Scopus Q3 DOI: 10.1504/IJEBR.2024.10063396
6.	Corporate governance, corporate social responsibility and bank performance in Vietnam with mediators.	2024	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2024.2336654
7.	Financial statements' reliability affects firms' performance: a case of Vietnam.	2024	Journal of Eastern European and Central Asian Research; Online ISSN: 2328-8280, Scopus Q3 DOI: https://doi.org/10.15549/jeecar.v11i1.1432
8.	The effect of liquidity on firm's performance: Case of Vietnam	2024	Journal of Eastern European and Central Asian Research; Online ISSN: 2328-8280, Scopus Q3 https://doi.org/10.15549/jeecar.v11i1.1344
9.	Does COVID-19 affect non-performing loans at commercial banks in Vietnam?	2024	International Journal of Procurement Management; ISSN online: 1753-8440, Scopus Q3 DOI: http://dx.doi.org/10.1504/IJPM.2024.137792
10.	Các yếu tố tác động đến khả năng vỡ nợ của khách hàng cá nhân tại các ngân hàng thương mại nhà nước tại khu vực TP. Hồ Chí Minh.	2023	Tạp chí Kinh tế và Dự báo; ISSN: 0866-7120; Số 33 (Tháng 11); 3-6
11.	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua sắm trực tuyến của người tiêu dùng.	2023	Tạp chí Kinh tế và Dự báo; ISSN: 0866-7120; Số 30 (Tháng 10); 45-48
12.	Foreign ownership and national governance quality affect liquidity risk – case in Vietnam.	2023	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2023.2244752
13.	The influence of dividends on	2023	International Journal of Procurement Management;

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
	investment: evidence from Vietnamese listed firms.		ISSN online: 1753-8440, Scopus Q2 DOI: http://dx.doi.org/10.1504/IJPM.2023.132587
14.	Corporate social responsibility and Board of Directors' characteristics affect financial performance – Case in Vietnam.	2023	The International Conference on Accounting and Finance; ISBN: 978-604-84-6652-7 http://due.udn.vn/vi-vn/icoaf-intro/cid/5559
15.	Factors affecting supply chain efficiency in commercial banks' operations – Case in Vietnam.	2023	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2023.2175438
16.	Accounting information quality moderates the effect of dividends on investment decisions: Evidence in Vietnam.	2023	Cogent Economics & Finance; Online ISSN: 2332-2039, Scopus Q3 DOI: https://doi.org/10.1080/23322039.2023.2234129
17.	Does COVID-19 affect small and medium enterprises' capital structure in Vietnam?	2023	Cogent Economics & Finance; Online ISSN: 2332-2039, Scopus Q3 DOI: https://doi.org/10.1080/23322039.2023.2190268
18.	Does National Governance Affect the Capital Structure of Listed Firms during the COVID-19 Pandemic?	2023	Emerging Science Journal; ISSN: 2610-9182, Scopus Q1 DOI: https://doi.org/10.28991/ESJ-2023-SPER-04
19.	Độ tin cậy của báo cáo tài chính tác động đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết.	2023	Tạp chí Tài chính; ISSN: 2615-8973; 813 (Tháng 11), 72-75
20.	Factors of Value Chain Affect Bank Efficiency.	2023	Emerging Science Journal; ISSN: 2610-9182, Scopus Q1 DOI: https://doi.org/10.28991/ESJ-2023-07-06-010
21.	Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin tín dụng - trường hợp các ngân hàng thương mại nhà nước tại Việt Nam.	2022	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế; ISSN: 0866-7489; 9(532), 13-22
22.	Nhân tố ảnh hưởng đến cấu trúc kỳ hạn nợ của các doanh nghiệp xây dựng trên sàn chứng khoán Việt Nam.	2022	Tạp chí Tài chính; ISSN: 2615-8973; 782 (Tháng 8), 62-69 https://vjol.info.vn/index.php/TC/article/view/77814 hoặc https://tapchitaichinh.vn/nhan-to-anh-huong-den-cau-truc-ky-han-no-cua-cac-doanh-nghiep-xay-dung-tren-san-chung-khoan-viet-nam.html
23.	Board of directors characteristics	2022	Cogent Business & Management; Online ISSN:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
	affect commercial banks' performance—evidence in Vietnam.		2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2022.2060164
24.	The fit of dividends on investment decisions in the Vietnam capital market.	2022	Journal of Eastern European and Central Asian Research; Online ISSN: 2328-8280, Scopus Q3 DOI: https://doi.org/10.15549/jeecar.v9i3.856
25.	Determinants of debt maturity structure: Evidence in Vietnam.	2022	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2022.2119675
26.	Does leverage fit non-performing loans in the COVID-19 pandemic—evidence from the Vietnamese banking system.	2022	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2022.2119675
27.	The Effect of Agency Problem and Internal Control on Credit Risk at Commercial Banks in Vietnam.	2022	International Journal of Asian Business and Information Management; ISSN online: 1947-9646, Scopus Q2 DOI: 10.4018/IJABIM.305114
28.	Does Financial Leverage Fit Firm Performance During the COVID-19 Pandemic: Evidence From Vietnam.	2022	International Journal of Asian Business and Information Management; ISSN online: 1947-9646, Scopus Q2 DOI: 10.4018/IJABIM.309103
29.	Corporate Social Responsibility and Bank's Performance under the Mediating Role of Customer Satisfaction and Bank Reputation	2022	Emerging Science Journal; ISSN: 2610-9182, Scopus Q1 DOI: https://doi.org/10.28991/ESJ-2022-06-06-012
30.	Determinants of stock market modern development: Evidence from Vietnam.	2022	Journal of Eastern European and Central Asian Research; Online ISSN: 2328-8280 DOI: https://doi.org/10.15549/jeecar.v9i6.987
31.	Ảnh hưởng của các nhân tố thuộc chất lượng dịch vụ cho vay đến sự hài lòng của khách hàng DNNVV tại các ngân hàng thương mại nhà nước ở TP. Hồ Chí Minh.	2021	Tạp chí Kinh tế và Dự báo; ISSN: 0866-7120; 30 (Tháng 10), 117-120 https://kinhtevadubao.vn/anh-huong-cua-cac-nhan-to-thuoc-chat-luong-dich-vu-cho-vay-den-su-hai-long-cua-khach-hang-dnnvv-tai-cac-ngan-hang-thuong-mai-nha-nuoc-o-tp-ho-chi-minh-21865.html
32.	The relationship between internal control and credit risk – The case of commercial banks in Vietnam.	2021	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
			DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2021.1908760
33.	Determinants of bank performance in Vietnamese commercial banks: an application of the CAMELS model.	2021	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2021.1979443
34.	Determinants of small and medium-sized enterprises performance: The evidence from Vietnam.	2021	Cogent Business & Management; Online ISSN: 2331-1975, Scopus Q2, ESCI DOI: https://doi.org/10.1080/23311975.2021.1984626

3. Các sách chuyên khảo, giáo trình đã công bố: (tên sách, năm xuất bản, Nhà xuất bản)

TT	Tên công trình	Năm Xuất bản	Tên nhà xuất	Ghi chú
1.	Giáo trình “Kiểm soát nội bộ”; ISBN: 978-604-79-4245-9.	2024	NXB Tài Chính	Chủ biên
2.	Tài liệu tham khảo “Marketing dịch vụ tài chính”; ISBN: 978-604-922-123-1.	2015	NXB Kinh tế TP.HCM	Thành viên

4. Kinh nghiệm giảng dạy (nêu các học phần đã từng dạy qua):

- Kế toán tài chính (Financial accounting)
- Kế toán quản trị (Management accounting)
- Kế toán tài chính quốc tế (International financial accounting)
- Quản trị tài chính doanh nghiệp

Tôi xin cam đoan những thông tin được khai trên đây là đúng sự thật, Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm với những nội dung đã khai./.

Xác nhận của cơ quan



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2025

Người khai ký tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

PGS. TS. NGUYỄN KIM QUỐC TRUNG